SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
BỆNH VIỆN ĐKKV PHÍA NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 249 /TM-BVPN

Đức Linh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ vào Quyết định số 107/QĐ-BVPN ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam Về việc phê duyệt Danh mục và số lượng mua sắm y dụng cụ và vật tư chỉnh hình năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam.

Nhằm phục vụ cho công tác Mua sắm y dụng cụ và vật tư chỉnh hình sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam trong năm 2025-2026. Bệnh viện kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam tham gia báo giá Danh mục mua sắm y dụng cụ và vật tư chỉnh hình năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam để làm căn cứ xây dựng giá gói thầu đúng với quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam

2. Hình thức tiếp nhận báo giá: Trực tiếp, Email

- Nhận báo giá trực tiếp **Phòng Văn thư** của Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam (Trong giờ hành chính).

- Nhận qua Email: bvdkkvnbt@syt.binhthuan.gov.vn

3. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Phạm Duy Phương

- Chức vụ: Phó Trưởng khoa Dược

- Địa chỉ: Thôn Nam Chính 8, xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Điện thoại: 0902.787.574

4. Thời gian phát hành thư mời báo giá: Ngày 15 tháng 8 năm 2025

5. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 15 tháng 8 năm 2025 đến hết ngày 29 tháng 8 năm 2025.

6. Thời gian hiệu lực của báo giá: 150 ngày kể từ ngày 29/8/2025.

7. Thông tin Danh mục mua sắm: Mua sắm y dụng cụ và vật tư chỉnh hình năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm y dụng cụ và vật tư chỉnh hình năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam

- Tên gói thầu: Mua sắm y dụng cụ và vật tư chỉnh hình năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam

8. Nội dung báo giá: Theo mẫu Danh mục hàng hóa đính kèm.

(Giá đã bao gồm: Thuế, phí, lệ phí và chi phí vận chuyển và các chi phí liên quan khác).

Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam kính mời các các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam tham gia báo giá.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Tổ CNTT đăng tải;
- Lưu: VT, TC-KT, KD.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC PHÍA NAM

Lê Văn Huỳnh

DANH MỤC HÀNG HÓA

Mua sắm y dụng cụ và vật tư chỉnh hình năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực phía Nam

(Kèm theo Thư mời số 249 /TM-BVPN ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Bệnh viện ĐKKV phía Nam)

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Tiêu chí kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (đồng)	Quy cách (tham khảo)	Ghi chú
1	Dụng cụ lấy đinh nội tủy có chốt				-Chất liệu: thép không gỉ -Cây rút đinh có móc rút đinh, được đúc từ một khối thép không gỉ liền không ghép	Cái	2				
2	Máy khoan xương				-Tốc độ quay: từ 0 - 15000 vòng/phút. Có thể tiệt khuẩn được -Các thành phần chính được làm bằng thép không gỉ -Có chế độ đơn và đa chức năng để lựa chọn. -Có thể sử dụng bằng Pin. Điện áp hoạt động: tối thiểu từ 12V trở lên	Bộ	1				
3	Mũi khoan xương				-Chất liệu: thép không gỉ -Mũi khoan bén nhọn -Đường kính tối thiểu từ 1mm trở lên	Cái	50				
4	Kẹp xương cánh tay, đầu thẳng				-Chất liệu: thép không gỉ -Kẹp giữ xương dùng cho xương cánh tay, đầu thẳng, có khóa tự giữ -Kích thước: dài tối thiểu từ 210mm trở lên	Cái	6				
5	Kẹp xương cánh tay, đầu cong				-Chất liệu: thép không gỉ -Kẹp giữ xương dùng cho xương cánh tay, đầu cong, có khóa tự giữ -Kích thước: dài tối thiểu từ 170mm trở lên	Cái	2				
6	Kẹp xương đùi				-Chất liệu: thép không gỉ -Kẹp giữ xương dùng cho đùi, có khóa tự giữ -Kích thước: dài tối thiểu từ 330mm trở lên	Cái	4				

7	Gu gặm xương				-Chất liệu: thép không gỉ -Gu gặm xương thẳng hoặc cong, hoạt động đôi -Kích thước: dài tối thiểu từ 170mm trở lên	Cái	2				
8	Kìm rút đinh				-Chất liệu: thép không gỉ -Từng tay kìm được đúc từ một khối thép liền không ghép -Kích thước: dài tối thiểu từ 180mm trở lên	Cái	2				
9	Kìm cắt cộng lực				-Chất liệu: thép không gỉ -Kìm dùng để cắt chỉ/vít/bu lông -Kích thước: dài tối thiểu từ 470mm trở lên	Cái	2				
10	Kìm cắt xương				-Chất liệu: thép không gỉ -Kìm cắt xương, hoạt động đôi -Lưỡi thẳng hoặc cong hoặc xiên, sắc bén -Kích thước: dài tối thiểu từ 270mm trở lên	Cái	2				
11	Kìm cắt chỉ thép				-Chất liệu: thép không gỉ -Kìm cắt chỉ thép, từng tay kìm được đúc từ khối thép -Kích thước: dài tối thiểu từ 200mm trở lên	Cái	2				
12	Kẹp xoắn chỉ thép				-Chất liệu: thép không gỉ -Kẹp xoắn chỉ thép, từng tay kẹp được đúc từ khối thép -Kích thước: dài tối thiểu từ 200mm trở lên	Cái	2				
13	Kẹp cố định xương bánh chè				-Chất liệu: thép không gỉ -Kẹp cố định xương bánh chè, lưỡi kẹp gồm 2 móc cong, khóa vặn, từng tay kẹp được đúc từ khối thép -Kích thước: dài tối thiểu từ 180mm trở lên	Cái	2				
14	Mũi tạo ren (Taro)				-Chất liệu: thép không gỉ - Dùng để tạo lỗ trong phẫu thuật chấn thương chỉnh hình -Đường kính ren tối thiểu từ 2mm trở lên -Kích thước: dài tối thiểu từ 70mm trở lên	Cái	2				

15	Tua vít tháo vít lục giác/bông mai các cỡ				-Chất liệu thân tua vít: thép không gỉ -Dụng cụ dùng để tháo vít lục giác hoặc vít bông mai trong phẫu thuật chấn thương chỉnh hình -Kích thước: dài tối thiểu từ 80mm trở lên	Cái	20				
16	Tua vít				-Chất liệu thân tua vít: thép không gỉ -Cán tay cầm bằng nhựa hoặc silicon -Đầu tua vít: các loại	Cái	4				
17	Thước đo đinh nội tủy				-Chất liệu: thép không gỉ -Thước đo đinh nội tủy được đúc từ một khối thép không gỉ liền không ghép	Cái	2				
18	Băng bột bó 4 inch				-Chất liệu: bột thạch cao, bột kết dính tốt với lớp vải -Kích thước: rộng tối thiểu từ 10cm trở lên, dài tối thiểu từ 2.5m trở lên -Đông kết nhanh	Cuộn	3.000				
19	Băng bột bó 6 inch				-Chất liệu: bột thạch cao, bột kết dính tốt với lớp vải -Kích thước: rộng tối thiểu từ 15cm trở lên, dài tối thiểu từ 2.5m trở lên -Đông kết nhanh	Cuộn	3.000				
20	Băng thun 3 móc				-Chất liệu: sợi coton kết hợp với cao su thiên nhiên -Kích thước: rộng tối thiểu từ 10cm trở lên, dài tối thiểu từ 190cm trở lên	Cuộn	500				
21	Nẹp cổ cứng				-Chất liệu: nhựa cứng hoặc nhựa mềm hoặc cao su -Gồm 2 miếng mouse dày tối thiểu từ 13mm trở lên: 1 trước và 1 sau, có hình dáng ôm theo thân cổ -Kích thước: các cỡ	Cái	150				

22	Đai cột sống thắt lưng				-Chất liệu: vải cotton -Gồm 2 miếng mouse dày tối thiểu từ 2mm trở lên. Phía sau nẹp có 4 thanh nhựa đặt thẳng đứng song song. -Kích thước: các cỡ	Cái	200				
23	Đai Desault (trái, phải)				-Chất liệu: vải cotton -Dùng cố định, ổn định khớp vai. -Có hình dáng ôm sát từ cầu vai xuống đến ngang ngực và ngang lưng phía sau -Có 2 loại trái hoặc phải -Kích thước: các cỡ	Cái	200				
24	Đai xương đòn				-Chất liệu: làm từ đệm mút, vải cotton và băng nhám dính -Thiết kế gần giống hình số 8 ôm quanh phần xương đòn và nách. -Kích thước: các cỡ	Cái	200				
25	Nẹp Iselin nhôm				-Nẹp ngón tay -Gồm thanh nhôm: dài tối thiểu từ 280mm trở lên và miếng mút tương ứng dán lên thanh nhôm	Cái	300				
26	Nẹp vải cẳng tay				-Chất liệu: bằng vải -Dùng nẹp cố định cẳng tay -Có 2 loại: trái hoặc phải -Kích thước: các cỡ	Cái	200				
27	Nẹp đùi cẳng chân				-Chất liệu: bằng vải -Bao gồm một miếng mút có 2 mặt vải 2 bên, hai thanh nhôm ở giữa và 2 thanh nhôm (độ dài tuỳ theo từng kích cỡ) ở 2 bên để giữ thẳng chân. Nẹp đùi dài từ giữa đùi tới mắt cá chân -Kích thước: các cỡ	Cái	200				

28	Nẹp gỗ				-Chất liệu: bằng gỗ -Kích thước: dài tối thiểu từ 1200mm trở lên, rộng tối thiểu từ 70mm trở lên, dày tối thiểu từ 8mm trở lên	Cái	200				
29	Đinh Kirschner không răng				-Chất liệu: thép không gỉ -Không răng 02 đầu nhọn -Đường kính tối thiểu từ 0.8 mm trở lên -Chiều dài tối thiểu từ 70mm trở lên	Cái	200				
30	Đinh nội tủy xương đùi				-Chất liệu: thép không gỉ -Đinh nội tuỷ xương đùi -Đường kính tối thiểu từ 8mm trở lên -Chiều dài tối thiểu từ 280mm trở lên	Cái	20				
31	Đinh nội tủy có chốt xương chày				-Chất liệu: thép không gỉ -Đinh dùng với vít có chốt -Chiều dài tối thiểu từ 260mm trở lên	Cái	10				
32	Đinh nội tủy có chốt xương đùi				-Chất liệu: thép không gỉ -Đinh dùng với vít có chốt -Chiều dài tối thiểu từ 280mm trở lên	Cái	10				
33	Đinh Steinman				-Chất liệu: thép không gỉ -Dùng cố định gãy xương -Đường kính tối thiểu từ 2mm trở lên -Chiều dài tối thiểu từ 125mm trở lên	Cái	10				
34	Đinh Rush				-Chất liệu: thép không gỉ -Dùng cố định gãy xương, một đầu nhọn, một đầu có móc -Đường kính tối thiểu từ 2mm trở lên -Chiều dài tối thiểu từ 180mm trở lên	Cái	10				

35	Đinh Kirschner có răng				-Chất liệu: thép không gỉ -Đinh có răng -Đường kính tối thiểu từ 1mm trở lên -Chiều dài tối thiểu từ 100mm trở lên	Cái	20				
36	Vít xốp đường kính 3.5mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 3.5mm -Chiều dài tối thiểu từ 15mm trở lên	Cái	200				
37	Vít xốp đường kính 4.5mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 4.5mm -Chiều dài tối thiểu từ 50mm trở lên	Cái	100				
38	Vít xốp đường kính 6.5mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 6.5mm -Chiều dài tối thiểu từ 25mm trở lên	Cái	50				
39	Vít xốp cổ xương đùi				-Chất liệu: thép không gỉ -Vít xốp cổ xương đùi -Thân vít có đường kính tối thiểu từ 7.0mm trở lên -Chiều dài tối thiểu từ 50mm trở lên	Cái	30				
40	Vít vỏ xương tự tạo ren (taro) 3.5mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 3.5mm -Vít vỏ xương tự tạo ren (taro), đầu vít tròn -Chiều dài tối thiểu từ 14mm trở lên	Cái	200				
41	Vít vỏ xương cứng 2.7mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 2.7mm -Chiều dài tối thiểu từ 20mm trở lên	Cái	100				
42	Vít vỏ xương cứng đường kính 3.5mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 3.5mm -Chiều dài tối thiểu từ 16mm trở lên	Cái	300				
43	Vít vỏ xương cứng đường kính 4.5mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 4.5mm -Chiều dài tối thiểu từ 16mm trở lên	Cái	100				

44	Vít vỏ xương cứng đường kính 6.5mm				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít 6.5mm -Chiều dài tối thiểu từ 20mm trở lên	Cái	50				
45	Vít xốp mắt cá				-Chất liệu: thép không gỉ -Đường kính vít từ 4.5mm trở lên -Chiều dài tối thiểu từ 25mm trở lên	Cái	100				
46	Nẹp cẳng tay nén ép nhỏ				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp cẳng tay nén ép nhỏ, có tối thiểu từ 4 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 3.5mm trở lên	Cái	50				
47	Nẹp ốp chữ L (trái, phải)				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp hình chữ L (trái hoặc phải), thân nẹp có tối thiểu từ 4 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 4.5mm trở lên	Cái	20				
48	Nẹp xương đòn chữ S (cong trái, cong phải)				-Chất liệu: thép không gỉ -Thân nẹp hình chữ S (cong trái hoặc cong phải), có tối thiểu từ 6 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 3.5mm trở lên	Cái	200				
49	Nẹp móc bong khớp cùng đòn				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp mắc xích có móc, có tối thiểu từ 2 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 3.5mm trở lên	Cái	20				
50	Nẹp xương cánh tay				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp xương cánh tay, có tối thiểu từ 4 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 4.5mm trở lên	Cái	20				
51	Nẹp chữ T đầu dưới xương quay				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp chữ T đầu dưới xương quay, thân nẹp có tối thiểu từ 3 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 3.5mm trở lên	Cái	20				

52	Nẹp xương mác				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp có tối thiểu từ 6 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 3.5mm trở lên	Cái	20				
53	Nẹp nâng đỡ xương chày				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp chữ T đệm, đầu nẹp có tối thiểu 2 lỗ trở lên, thân nẹp có tối thiểu từ 4 lỗ trở lên - Sử dụng trong trường hợp gãy xương chày -Dùng với vít tối thiểu từ 4.5mm trở lên	Cái	20				
54	Nẹp mâm chày				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp mâm chày -Thân nẹp có từ 5 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 4.5mm trở lên	Cái	20				
55	Nẹp đầu rắn				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp rộng tối thiểu từ 14mm trở lên, nẹp có tối thiểu từ 6 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 4.5mm trở lên	Cái	10				
56	Nẹp DCP bản hẹp				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp bản hẹp cánh tay, có tối thiểu từ 4 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 4.5mm trở lên	Cái	20				
57	Nẹp đùi nén ép				-Chất liệu: thép không gỉ -Nẹp đùi nén ép bản rộng, có tối thiểu từ 5 lỗ trở lên -Dùng với vít tối thiểu từ 4.5mm trở lên	Cái	20				
58	Nẹp chống xoay cẳng chân				-Khung thép cố định giúp phần chân không cử động -Các dây cột thắt giúp giữ chân an toàn -Có 2 loại: trái hoặc phải -Kích thước: các cỡ	Cái	20				

59	Cưa xương y tế				-Chất liệu: thép không gỉ -Kích thước: chiều dài lưỡi cưa tối thiểu từ 220mm trở lên -Cưa xương sử dụng trong y tế	Cái	2				
60	Dây cưa xương y tế				-Chất liệu: thép không gỉ -Kích thước: chiều dài dây tối thiểu từ 300mm trở lên -Dây dạng mảnh	Dây	50				
	Tổng cộng: 60 mục										